

Sự hà hơi cho những Vật thánh Những bí mật của Đền tạm Môi-se

Trong bài dạy này, Perry Stone sử dụng mô thật hình chi tiết của đền tạm trong đồng vắng để khám phá những ý nghĩa kín giấu về những tấm ván, những loại vải, những thứ kim loại và các chi tiết khác của căn lều huyền bí này. Học về vị trí địa lý của đền thờ thiên đàng, căn phòng của ngai Chúa, vật thánh và sự thờ phượng trong đền thờ. Perry cho biết đền tạm trên đất đã làm theo mô hình của đền thờ thiên đàng như thế nào.

<i>1. Bài 1</i>	<i>1</i>
<i>2. Bài 2</i>	<i>7</i>
<i>3. Bài 3</i>	<i>16</i>
<i>4. Bài 4</i>	<i>24</i>

Sự Hà Hơi cho các Vật thánh Những Bí mật của Đền Tạm Môi-se

Bài 1

I. CÁC THI THIÊN ĐƯỢC GỌI LÀ “SÁCH CỦA SỰ NGỢI KHEN”

Thi thiên 91 được cho là do Môi-se viết

1. Đây là Thi thiên tuyệt vời nhất về sự bảo vệ của Chúa trong Kinh thánh.
2. Bốn danh xưng của Chúa đã được đề cập đến
 - a. Đáng Chí Cao- El Elyon- “Đáng tối cao hay Đáng đáng được tôn cao”
 - b. Đáng Quyền năng- El Sahddai- “Đáng Quyền năng, là Đáng nuôi dưỡng”
 - c. Chúa- Giê-hô-va- danh thánh của Đức Chúa Trời được thấy 7 ngàn lần trong Kinh thánh Hê-bơ-rơ.
 - d. Đức Chúa Trời tôi- Elohim- “Đáng tể trị Tối thượng”
3. Thi thiên này nói về việc Đức Chúa Trời có thể bảo vệ dân sự Ngài như thế nào.

II. ĐỨC CHÚA TRỜI LUÔN MUỐN CÓ MỘT NƠI NGỰ CÙNG CON NGƯỜI

- A. Đền thờ thiên đàng—Khải huyền. 11:19
- B. Vườn Ê-đen—Sáng thế ký. 2:8
- C. Đền tạm Môi-se—Xuất . 26
- D. Đền tạm Đa-vít—1 Sử ký. 15,16, & 17
- E. Đền thờ Sa-lô-môn—1 Các vua 6:2
- F. Đền thờ Hê-rốt—Ma-thi-ơ. 21:12
- G. Đền thờ được xây trong ngàn năm bình an—Ê-xơ-ra. 44-48
- H. Thành thánh, Giê-ru-sa-lem mới—Khải huyền. 21:2—Nơi ở đời đời của chúng ta.

III. NƠI KÍN DẤU CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI TRONG 40 NĂM TRONG ĐỒNG VẮNG

- A. Kề đá—Xuất. 33:21,22
- B. Đỉnh núi Sinai—Xuất. 24:18, Xuất. 34:28
- C. Lều hội mạc—được đề cập 144 lần trong năm sách của Môi-se

- D. Toàn bộ đèn tạm trong đồng vắng.
- E. Có những nơi Đức Chúa Trời đã cho những hướng dẫn cho con người.
 “Họ sẽ làm cho ta một đèn thánh và ta sẽ ở giữa họ.” (Xuất. 25:8).
- F. Môi-se đã nhận được sự khải thị để xây đèn tạm xinh đẹp này như thế nào?
1. “Đức Chúa Trời phán bảo rằng: Hãy cẩn thận, làm mọi việc theo như kiểu mẫu đã chỉ cho ngươi tại trên núi.” (Ê-bơ-rơ 8:5)
 2. Đức Chúa Trời đã cho Môi-se một sự khải thị về những điều trên thiên đàng để sau đó Môi-se đặt chúng trong đèn tạm trên đất.
 - a. Dake đã tin và Perry cũng tin rằng thiên đàng là một hành tinh giống như quả đất (www.dake.com).
 - b. Núi bằng đồng—Xa-cha-ri. 6:1
 - c. Những dòng sông chảy ngang qua thành—Khải huyền. 22:1
 - d. Những con ngựa thánh—2 Các vua 2:11
 - e. Những cây sáo, kèn, và những nhạc cụ—Khải huyền. 5:8
 - f. Những ngôi nhà và những nơi ở—Giăng 14:2
 - g. Những trái cây và Cây Sự sống—Khải huyền. 22:14

IV. ĐỨC CHÚA TRỜI CÓ MỘT NƠI ĐẶC BIỆT LÀ NƠI NGÀI ĐƯỢC THỜ PHƯỢNG TRÊN THIÊN ĐÀNG

Núi thánh—Ê-sai. 14:13

1. “”Ta sẽ xô ngươi xuống khỏi núi của Đức Chúa Trời”(Ê-xê-chi-ên. 28:16)—Chúa đang nói với Luciphe.
2. “Nhưng anh em đã tới gần núi Si-ôn, gần thành của Đức Chúa Trời hằng sống, tức là Giê-ru-sa-lem trên trời” (Ê-bơ-rơ. 12:22)

V. ĐÈN THỜ THIÊN ĐÀNG Ở TRÊN NÚI NÀY.

- A. Sách Khải huyền đề cập đến Đèn thờ Thiên đàng 10 lần (Khải huyền. 11:19, Khải huyền. 14:17, Khải huyền. 15:5)
- B. Các cửa dẫn vào đèn thờ ở thiên đàng (Khải huyền. 11:19).

VI. ĐÈN THỜ THIÊN ĐÀNG ĐƯỢC LẬP NHƯ THẾ NÀO.

- A. Nền trong phòng chỗ Ngai Chúa được gọi là “biển gương”—Khải huyền. 4:6
- B. Có 24 cái ngai, mỗi bên 12 cái là chỗ ngồi của các trưởng lão—Khải huyền. 4:4
1. 12 con trai của Gia-cốp trong Cựu ước, và 12 sứ đồ của Chiên con trong Tân ước.

2. Chúa Giê-xu là Chiếc cầu nối giữa Cựu ước và Tân ước.
3. Bốn con sinh vật sống—Khải huyền. 4:6-8
4. Một bàn thờ và một chân đèn—Khải huyền. 1:12 và Khải huyền. 8:3,5
5. Hòm giao ước—Khải huyền. 11:19
6. Các quyển sách trên thiên đàng—Khải huyền. 20:12
7. Chúa Giê-xu ở bên hữu của Ngai Đức Chúa Trời—Ê-phê-sô. 1:20

VII. ĐÈN THỜ NÀY Ở ĐÂU?

A. Ở phương Bắc (Ê-xê-chi-ên. 1:4)

1. Ngay cả Satan đã nói hắn sẽ cai trị ở phương Bắc (Ê-sai. 14:13)
2. “Chúa trải cực bắc ra trên vùng trống, treo trái đất trong khoảng không trung” (Gióp 26:7).

B. Cấu trúc hình xoắn ốc của dãy ngân hà phía bắc

1. Có một khoảng trống ở phương bắc.
2. Thiên đàng ở xa hơn các vì sao và xa hơn các dãy ngân hà.
3. Một số người tin rằng vũ trụ giống như một quả địa cầu ở trong một quả địa cầu. Thiên đàng nằm ngoài vành đai.

VIII. KHI MÔI-SE DỰNG ĐÈN TẠM TRÊN ĐẤT, ÔNG ĐÃ LÀM THEO MỘT SỐ ĐIỀU ÔNG ĐÃ THẤY TRÊN ĐÈN THỜ THIÊN ĐÀNG.

A. Ông đã bảo làm theo một số đồ vật mà ông thấy trên thiên đàng (Xuất. 25:8,9)

B. Mọi thứ trong đền tạm làm một hình ảnh của sự cứu chuộc sẽ đến qua Đức Chúa Giê-xu Christ.

C. Thiên đàng, sau đó đến trên đất.

1. Trong phòng của Ngai Chúa, chúng ta biết Chúa ngự trên Ngai (Ê-xê-chi-ên. 1:5).
2. Người Do thái gọi ngai Chúa là “Xe ngựa.”
 - a. Khi xe ngựa đi vào chiến trận, nó trở thành “xe ngựa chiến trận”
 - b. Chúa sẽ đánh trận cho dân sự Ngài.
 - c. Đa-vít đã nghe một tiếng động trên ngọn cây dâu (2 Sa-mu-ên. 5:23).
 - d. “Chúa đã cỡi cherubin, và đã bay; Ngài đã bay trên cách của gió (Thi thiên. 18:10).

VIX. KHI ĐỨC CHÚA TRỜI NGỰ XUỐNG TRÊN ĐẤT, CÓ NHỮNG ĐIỀU RẤT ĐẶC BIỆT XẢY RA.

- A. "...Dưới chân Ngài có một vật giống ngọc bích trong ngần" (Xuất. 24:10).
- B. "Trên bầu trời xuất hiện một viên ngọc" (Ê-xê-chi-ên. 1:26).
- C. Chúa viết 10 Điều răn đầu tiên với ngón tay lửa của Tay Ngài (Xuất. 31:18).
 - 1. Theo truyền thống Do thái, 10 Điều răn được viết trên tấm đá Sophia.
 - 2. Những viên đá Sophia xuất phát từ aluminum được nung nóng.
 - 3. Ngón tay lửa của Chúa có thể khiến đá trên núi có chứa aluminum biến thành ngọc Sophia.
 - 4. Những viên ngọc Sophia sẽ tiếp tục xuất hiện khi Chúa hiện ra trên đất!(Ê-xê-chi-ên. 10:1; Hê-bê-rơ. 12:29)
 - 5. Các bạn có muốn tìm thấy viên ngọc được lát đầu đó trên núi Sinai không? (Ga-la-ti. 4:25)

X. MÔI-SE ĐÃ ĐÓNG MỘT SỐ ĐỒ VẬT TRONG ĐÈN TẠM.

- A. Bàn thờ bằng đồng
- B. Chậu rửa bằng đồng
- C. Bàn bánh trần thiết
- D. Chân đèn
- E. Bàn thờ bằng vàng
- F. Hòm giao ước
- G. Trên thiên đàng, không có vật dụng bên ngoài hội mạc (Khải huyền. 4).
 - 1. Chúa Giê-xu đã trở thành của lễ hy sinh, vậy nên không cần một bàn thờ bằng đồng đề dâng của lễ. (Hê-bơ-rơ. 10:8).
 - 2. Không có điều gì ô uế trên thiên đàng, vậy nên không cần phải có chậu rửa.
- H. Có Hòm giao ước trên thiên đàng (Khải huyền. 11:19).
- I. Cũng có Bàn thờ bằng Vàng (Khải huyền 8:3,5).
- J. Có chân đèn bảy nhánh (Khải huyền.1:19)
- K. Không có Bàn bánh Trần thiết.

1. Chúa Giê-xu hiện nay là “Bánh từ trời xuống” (Giăng 6:41).
 2. Nếu chúng ta thắng, chúng ta sẽ ăn manna đã được cất giấu (Khải huyền. 2:17).
- L. Chân đèn bảy nhánh đại diện cho Bảy Hội thánh ở Châu Á (Khải huyền 2,3) hãy giai đoạn khác nhau trong lịch sử hội thánh.(Khải huyền. 1:20), và bảy thánh linh của Chúa.
- M. Bàn thờ bằng Vàng là nơi những lời cầu nguyện của các thánh đồ dâng lên trước Chúa (Khải huyền. 8:3,4).
- N. Hòm giao ước (Khải huyền. 11:19)
1. Nắp thi ân/ Ngai thương xót (Lê vi. 9:7-12)
 2. Khi Chúa Giê-xu chết, Ngài đi vào nơi Thánh trên thiên đàng, là nơi không do tay con người làm nên, và Ngài đi vào đó bằng Huyết của Ngài (Hê-bơ-rơ. 9:11,12).
 3. Perry tin rằng giữa thời điểm Chúa Giê-xu thấy Mary và bảo cô đừng chạm đến Ngài (Giăng 20:17, 27) và thời điểm các môn đồ thấy Ngài, và nắm lấy Ngài và đưng vào Ngài, Chúa Giê-xu đã đi lên thiên đàng bằng Huyết của Ngài và đã rải huyết lên bàn thờ bằng vàng.
 4. Khi chúng ta lên thiên đàng, chúng ta sẽ thấy vết máu của Chúa Giê-xu ở đó.

THẢO LUẬN NHÓM

1. Hãy thảo luận việc Chúa luôn muốn có một nơi ngự cùng với con người như thế nào.
2. Thiên đàng có thể ở đâu?
3. Tại sao có ba vật dụng trong đền thờ trên đất khác với thiên đàng?

NHỮNG CÂU HỎI TỰ NGHIÊN CỨU

1. Bốn danh xưng nào của Chúa được đề cập trong Thi thiên 91 có ý nghĩa nhất đối với bạn hôm nay?
2. Những lãnh vực nào trong đời sống bạn cần Chúa đánh trận cho bạn?
3. Bạn thích nhất vật dụng nào trong đền thờ dưới đất cũng như trong đền thờ trên thiên đàng?

Sự Hà Hơi cho các Vật thánh Những Bí mật của Đền Tạm Môi-se

Bài 2

I. THIÊN ĐÀNG ĐƯỢC TẠO DỰNG ĐỂ TRỞ THÀNH MỘT NƠI THỜ PHƯỢNG CHÚA.

- A. Lý do Đức Chúa Trời tạo dựng nên các thiên sứ.
1. Một thầy thông giáo đã dạy rằng các thiên sứ gồm có lửa, ánh sáng và hơi thở (hơi thở của Chúa).
 2. Các thiên sứ hiện ra trong hình dạng lửa (2 Các Vua 1:11).
- B. Đức Chúa Trời đã hiện ra với Môi-se trong một bụi gai cháy (Xuất 3:2).
1. Đức Chúa Trời đã hiện ra trong một trụ lửa ban ngày và một trụ mây ban đêm (Xuất 13:21).
 2. Các thiên sứ và sự hiện diện của Chúa có thể biểu lộ ra như là lửa.
 3. Các thiên sứ hay sự hiện diện của Chúa có thể biểu lộ ra như là ánh sáng (Công vụ 12:7).
- C. Từ hơi thở có thể có nghĩa là “gió, hơi thở và thánh linh.”
- D. Ánh sáng di chuyển 7.5 lần vòng quanh trái đất trong một giây.
Một thiên sứ của Chúa có thể di chuyển rất nhanh (Thi thiên 104:4 và Hê-bơ-rơ 1:7).
- E. Luciphe là một thiên sứ được xúc dầu của Chúa đã sa ngã vì có tội lỗi (Ê-xê-chi-ên 28:14-16).

II. CÓ BA THỨ HẠNG CÁC THIÊN SỨ TRÊN THIÊN ĐÀNG

- A. Chê-ru-bin: Những người bảo vệ sự hiện diện của Chúa (Sáng thế ký 3:24).
- B. Sê-ra-phim: Những người thờ phượng trong phòng của Ngai Chúa (Ê-sai 6:1,2).
- C. Các con sinh vật sống (Khải huyền 4:6- *Zoe*, “chính là sự sống của Chúa”)
- D. Những thần hầu việc (Hê-bơ-rơ 1:14) - các thiên sứ thường là thần hầu việc cho chúng ta trên đất.

III. BỐN CON SINH VẬT

- A. Khải huyền. 4:6
- B. Những biểu tượng của các chi phái

1. Chi phái Đan (phía bắc) - biểu tượng là con chim ưng.
2. Chi phái Giu-đa (phía đông) - biểu tượng là con sư tử
3. Chi phái Ru-bên (phía nam) - biểu tượng là con người
4. Chi phái Manase (phía tây) - biểu tượng là con bò.

C. Bốn chi phái đã thờ phượng dâng lên Chúa khi họ đóng trại bên ngoài đền tạm.

1. Tại sao Đức Chúa Trời chọn bốn biểu tượng này?
 - a. Chim ưng là một hoàng tử chốn không trung.
 - b. Sư tử là vua của loài vật cho bốn chân.
 - c. Con người có quyền cai trị trên đất.
 - d. Con bò là con vật cai trị trên đồng ruộng.
2. Những biểu tượng này nói đến sự cai trị và uy quyền.
3. Một ngày nào đó Đấng Christ sẽ đến và đem sự cai trị và uy quyền đến trên đất.
 - a. Cũng như có bốn biểu tượng, thì cũng có bốn sách Phúc âm.
 - b. Trong Ma-thi-ơ, Chúa Giê-xu là “Vua”- Sư tử chi phái Giu-đa.
 - c. Trong Mác, Chúa Giê-xu là “người đầy tớ chịu khổ”- con Bò.
 - i. Một con bò bị đánh đập cho đến chết mà không kháng cự gì cả.
 - ii. “Người (Chúa Giê-xu bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cằm ở trước mặt kẻ hót lông, người chẳng từng mở miệng. (Ê-sai 53:7)
 - d. Trong Luca, Chúa Giê-xu là “Con Người không có tội lỗi”- Con người.
 - e. Trong Giăng, Chúa Giê-xu là “Con Đức Chúa Trời”- Chim ưng.

IV. ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÃ CHO BIẾT TRƯỚC VỀ ĐỀN TẠM QUA CON TÀU CỦA NÔ-Ê

A. Con tàu là một hình chữ nhật lớn, giống như Đền tạm.

Con tàu Nô-sê có chu vi là 300 cubit bề dài, 50 cubit bề ngang và 50 cubit chiều cao (Sáng thế ký 6:15).

B. Có 6 điểm tương đồng giữa Con tàu và Hòm giao ước.

1. Cả hòm giao ước và con tàu đều được làm bằng những vật liệu từ tự nhiên.
2. Cả hai đều thể hiện một hình ảnh của Sự chuộc tội.
 - a. Con tàu được trắc chài lần bên trong cả bên ngoài (Sáng thế ký 6:14).
 - b. Con tàu được che phủ bởi Sự chuộc tội.
 - c. Đền tạm là một nơi chuộc tội cho tội lỗi con người.

3. Con tàu có ba tầng, và Đèn tạm đại diện cho Ba ngôi Đức Chúa Trời.
 - a. Những học giả cho rằng tầng dưới cùng của con tàu là nơi dành cho súc vật, tầng giữa là để chứa thức ăn, và tầng trên cùng là dành cho gia đình Nô-ê.
 - b. Nền tầng dưới cùng là Đức Chúa Cha; cửa của Con tàu ở tầng hai là Đức Chúa Con; và cửa sổ trên cùng là nơi chim bồ câu bay ra bay vào là đại diện cho Đức Thánh Linh.
 - c. Đèn tạm có Bên ngoài hội mạc, Bên trong hội mạc và Nơi chí thánh.
4. Cả con tàu và đèn tạm đều chỉ có một lối đi vào.
 - a. Chúa Giê-xu nói, “Ta là đường đi, lẽ thật và sự sống; ngoài Ta không ai có thể đến cùng Cha.” (Giăng 14:6).
 - b. Chi phái Giu-đa đã đóng trại ở phía Đông, và các bạn phải bước vào đèn tạm qua sự ngợi khen và thờ phượng.
5. Cả con tàu và đèn tạm đều có tầng thứ ba hay là căn phòng của sự soi sáng.
 - a. Tầng thứ ba của con tàu có sự sáng từ cửa sổ.
 - b. Căn phòng thứ ba của Đèn tạm có sự sáng từ Đức Thánh Linh.
 - c. Từ cửa sổ trong tiếng Hê-bơ-rơ là *zohar*, có nghĩa là, “ánh sáng” hay “sự soi sáng.”
 - d. Nô-ê đã gọi chim bồ câu qua cửa sổ ở căn phòng thứ ba này (Sáng 6:16).
 - e. Trong căn phòng thứ ba của Đèn tạm, vinh hiển của Chúa và ánh sáng của Chúa sẽ đến. Không có ánh sáng tự nhiên nào có thể rọi vào.
6. Trong cả con tàu và đèn tạm, các con vật đã được dùng làm của tế lễ (Sáng thế ký 6:20 và 8:20).

V. ĐỨC CHÚA TRỜI MUỐN DÂN SỰ NGÀI DỰNG CHO NGÀI MỘT NƠI THÁNH TRONG ĐỒNG VẮNG (XUẤT. 13:17, XUẤT. 25:8).

A. Việc xây dựng đèn tạm

1. Chỉ trong sách Hê-bơ-rơ, có 131 câu đề cập 303 lần về từ Đèn tạm.
2. Trong Kinh thánh, có 50 đoạn liên quan đến Đèn tạm

B. Đèn tạm là một hình ảnh của Chúa Giê-xu Christ và sự cứu chuộc sẽ đến trong tương lai rất gần.

Đó là một hình bóng hay cái bóng.

- a. Hình bóng: hình ảnh báo trước về kế hoạch và mục đích của Chúa.
- b. Cái bóng: một hình bóng được chính chủ thể cho thấy trước.

VI. NHỮNG HÌNH BÓNG TRONG KINH THÁNH

A. Dân sự—1 Cô-rinh-tô. 15:45

A-đam thứ nhất và A-đam thứ hai.

B. Những sự kiện—1 Cô-rinh-tô. 10:11

C. Những điều—Hê-bơ-rơ. 10:19, 20

Bức màn—đại diện cho xác thịt

D. Chức vị—Hê-bơ-rơ. 9:11, 12

1. Mê-chi-xê-đéc (Sáng. 14:18) — Vua của sự công bình

2. Ông là một hình ảnh của Đấng Christ (Hê-bơ-rơ. 5:10).

E. Lễ—Xuất. 12, Luca 22

Lễ Vượt Qua là một hình ảnh về sự đóng đinh của Chúa Giê-xu Christ.

VII. ĐÈN TẠM

A. Cụm từ dùng cho “một cái lều hay một nơi ngụ”— được dùng 154 lần

B. Từ “đền tạm” được dùng 114 lần—có nghĩa là, “Chúa ngụ”

C. Một đền tạm của Dân sự (Xuất. 33:7-11)

1. Nó được xây dựng trước khi đền tạm chính thức được dựng.

2. Môi-se và A-rôn đã gặp Chúa ở đó để nhận sự hướng dẫn.

D. Đền tạm là một nơi dành cho sự hiện diện của Chúa ngụ giữa dân sự Ngài.

E. Hai người đặt biệt đã được dùng để xây dựng đền tạm

1. Bên-sa-lê-ên (Xuất. 35:30,31)

a. Tên của ông có nghĩa là “trong bóng của Chúa.”

b. Ông xuất thân từ chi phái Giu-đa, chi phái của sự ngợi khen

c. Ông là con trai của “Uri” có nghĩa là, “ánh sáng” và “sự chiếu sáng”.

d. Ông là cháu của Hu-rơ, có nghĩa là “trắng” và “lấp lánh”.

e. Bên-sa-lê-ên đã có được sự thừa hưởng đó!

2. Ô-hô-li-áp

a. Tên của ông có nghĩa là “lều của Cha.”

b. Tên của ông không có nghĩa là ông sẽ dựng lều cho người cha trên đất nhưng dựng lều cho Cha thiên thượng.

c. Ông có sự khôn ngoan trong sự chạm trổ, thiết tạo và dệt thảm (Xuất 35:34,350.)

VIII. LÀM THẾ NÀO DÂN Y-SƠ-RA-ÊN ĐÃ CÓ ĐƯỢC NGUỒN TÀI VẬT HỌ CẦN ĐỂ XÂY DỰNG ĐỀN TẠM

- A. “Hãy lấy một lễ vật chi ở nhà các người mà dâng cho Đức Giê-hô-va. Hễ người nào có lòng thành dâng cho, hãy đem lễ vật cho Đức Giê-hô-va: vàng, bạc, và đồng” (Xuất 35:5)
- B. “Đều đến đem những hoa tai, nhẫn, khâu, kiềng, các thứ trang sức bằng vàng” (Xuất 35:22)
- C. Mọi người đem bạc, đồng, gỗ, chi tím, xanh, đỏ và vải mịn; lông chiên, da cá nược. (Xuất 35:23-25)
- D. Dân sự đã phải nhận lại những vật đã dâng- họ đã dâng quá nhiều (Xuất 36:3-7)
- E. Mức độ dâng cao nhất- vàng, bạc và đồng
- F. Mức độ dâng thứ hai- vải tím, đỏ với da dê.
- G. Mức độ thứ ba- da chiên đã nhuộm đỏ, da cá nược, gỗ.
- H. Mức độ cuối cùng- dầu để thắp cho đèn và các hương liệu.
- I. Mọi của dâng đều quan trọng (Xuất 35:5-8).

VIX. NHỮNG THÀNH PHẦN VẬT LIỆU

- A. Vàng, bạc và đồng
 - 1. Vàng tượng trưng cho Thần thánh.
 - a. Được đề cập 80 lần.
 - b. Vàng ròng được đề cập 21 lần.
 - c. 1.65 tấn vàng được dùng trong việc xây dựng Đền tạm (Xuất 38:24).
 - 2. Bạc tượng trưng cho Sự Cứu Chuộc.
 - a. Được đề cập 21 lần.
 - b. Có tổng cộng 100 ta lạng và 1.775 séc-lơ bạc.
 - c. Những đồng bạc, hay đồng xu được dùng như là tiền chuộc.(Xuất 3:11-16).
 - d. Giô-sép đã bị bán với giá 20 miếng bạc.
 - e. Chúa Giê-xu đã bị bán với giá 30 miếng bạc (Ma-thi-ơ 26:15).
 - f. 4.58 tấn bạc đã được dùng trong việc xây dựng đền tạm.
 - 3. Đồng tượng trưng cho Nhân thánh

- a. Phần lớn đồng xuất phát từ đảo Cyprus.
 - b. Một kim loại chịu nhiệt.
 - c. Chân của Chúa Giê-xu được nói là chân đồng đã được nung trong lửa (Khải huyền).
 - d. Điều này tượng trưng cho Đấng Christ đã bị thử thánh như một con người và đã chiến thắng.
 - e. Đồng được đề cập 35 lần.
 - f. Tổng cộng 7 ta lạng hay 2.400 miếng đã được sử dụng.
 - g. 3.3 tấn đồng đã được dùng sự xây dựng đền tạm.
- B. Càng đến gần với sự hiện diện của Chúa, càng dùng loại kim loại quan trọng hơn.
- 1. Bên ngoài hội mạc bắt đầu với kim loại thấp hơn, và nơi Chí thánh có kim loại cao hơn- ở đây mọi thứ đều được làm bằng vàng.
 - 2. Đây là một hình ảnh của sự gần gũi với Chúa.
- C. Nếu người Do thái đã là những nô lệ, thì họ lấy nguồn tài vật ở đâu?
- 1. Sau mười tai vạ, những người Ai cập đã cho những gì họ muốn (Xuất 12:35, 36).
 - 2. Người Do thái đã đi ra cùng với vàng và bạc, và không có một người nào trong vòng họ yếu mọn.
 - 3. Người Do thái đã ra khỏi cùng với bạc, vàng và những thứ khác.
Họ đã lấy tiền lương của họ từ Pha-ra-ôn.
- D. Ba tấm phủ
- 1. Da dê
 - a. Được đề cập đến 6 lần.
 - b. Gia-cốp đã phủ cánh tay mình bằng da dê để lừa cha ông (Sáng 27:16).
 - c. Áo choàng của Giô-sép là bằng da dê, bị nhúng trong máu, các anh của ông đã lừa Gia-cốp để nghĩ rằng Giô-sép đã chết (Sáng 37:31).
 - 2. Da chiên đực
 - a. Được nhuộm màu đỏ.
 - b. Con chiên bị mắc trong bụi gai, đã trở thành của lễ thay cho Y-sác trên bàn thờ (Sáng 22:13).
 - 3. Da cá nược
 - a. Cũng có thể dịch là “da hải cẩu” (Ê-xê-chi-ên 16:10).
 - b. Cũng có thể là da của những con thỏ.
 - 4. Có màu trắng, màu đỏ và màu đen trên những tấm da phủ.

- a. Màu trắng tượng trưng cho sự công bình.
Da màu trắng là sự gần với Chúa.
- b. Màu đỏ tượng trưng cho huyết.
Một sự bao phủ bằng huyết ở giữa sự công bình và tội lỗi
- c. Màu đen tượng trưng cho tội lỗi.
Ở bên ngoài, con người thấy tội lỗi, nhưng ở bên trong Đức Chúa Trời thấy sự công bình khi bạn ở trong sự hiện diện của Ngài.

E. Gỗ

Gỗ Acacia (cây keo)

- a. Được đề cập 26 lần.
- b. Gỗ này được lấy từ cây acacia đen.
- c. Nó cứng hơn gỗ sồi.
- d. Cô trùng tránh xa nó.
- e. Septuagint dịch cây này là “loại gỗ không hề bị mục.”
- f. Nó chỉ mọc ở nơi có ít cát và nước.
- g. Đó là một hình ảnh của Chúa Giê-xu.
- h. Huyết của Đấng Christ không hề bị hư hoại.
- i. Chúa Giê-xu được gọi là, “Cái Chồi mọc lên trong đất khô” (Ê-sai 53:3).
- j. Trong sự chết của Ngài không thấy sự hư hoại.(Công vụ 13:35).
- k. Thể hiện sức mạnh của Đấng Christ.

F. Các màu được dùng trong đền tạm

1. Màu xanh

- a. Màu của thiên đàng
- b. Được đề cập 36 lần
- c. Được dùng để treo nơi cửa và để che đền tạm.
- d. Cho biết Chúa Giê-xu là Con của Đức Chúa Trời, Đấng từ trời xuống.
- e. Màu xanh là màu của Tiên tri

2. Màu tím

- a. Được lấy từ một con sò nhỏ.
- b. Được đề cập 26 lần.
- c. Nó đại diện cho quyền làm vua của Đấng Christ.
- d. Màu tím là màu của Vua

3. Màu đỏ
 - a. Màu của huyết tuôn chảy qua các động mạch
 - b. Được làm từ những con sâu đã được phơi khô và giã ra.
 - c. Được đề cập 27 lần.
 - d. Màu đỏ, đại diện cho huyết, nói với chúng ta về sự chịu khổ của Đấng Christ.
 - e. Màu đỏ là màu của Thầy tế lễ.
4. Ngay cả trong những màu này, chúng ta thấy chức vụ ba phương diện của Chúa Giê-xu Christ.
5. Ra-háp được bảo hãy cột một sợi dây màu đỏ lên cửa sổ, và nó trở thành một biểu tượng của giao ước (Giô-suê 2:18).
6. Một sợi dây màu đỏ cũng được cột trên cổ con dê này và trên sừng con dê kia trong Ngày lễ Chuộc tội.
7. Bốn màu của Đèn tạm và Sự liên hệ của chúng với bốn sách Phúc âm
 - a. Ma-thi-ơ-màu tím- Vua
 - b. Mác-màu đỏ- sự chịu khổ
 - c. Luca-màu trắng- Con Người vô tội
 - d. Giăng-màu xanh- Con của Đức Chúa Trời hằng sống
8. Những hương liệu trong đèn tạm
 - a. Dầu thấp cho đèn (Lê-vi 24:2)- được lấy từ những trái ô-live sạch, đã chín và đem giã ra. Nước ép đầu tin luôn được dùng cho Đèn tạm.
 - b. Myrrh—Nhũ hương- là nhựa của một cây nhựa thơm (Nhã ca 4:4)- chảy như nước mắt-một loại hương liệu chính.
 - c. Cinnamon (Nhục Quế)- vỏ của một loại lá cây có lá xanh đẹp và bóng mượt
 - d. Calamus— (thạch xương hổ) lấy phần màu hồng bên trong từ rễ một cây sậy.
 - e. Cassia (Mộc dược)- lấy từ những bông hoa của cây thạch xương đã phơi khô-làm cho dầu có mùi thơm (Thi thiên 45:8)
9. Công thức đầu tiên để làm loại dầu này
 - a. Một gallon trị giá 18.000 đô.
 - b. Dầu để chữa lành (Gia-cơ 5:14)
 - c. Dầu này được dùng để xức cho A-rôn và các con trai ông.
 - d. Xức dầu để nghe, thấy và nói những điều của Chúa.
 - e. Dầu chảy xuống râu và áo choàng của họ (Thi thiên 133:2).

THẢO LUẬN NHÓM

1. Hãy thảo luận những dạng thiên sứ khác nhau và những sinh vật trên thiên đàng
2. Tại sao Chúa chọn bốn biểu tượng Ngài dùng trong Đền tạm?
3. Sự khác nhau giữa hình bóng và cái bóng là gì?

TỰ NGHIÊN CỨU

1. Bạn thích nhất chân dung nào của Chúa Giê-xu được mô tả trong bốn sách Phúc âm?
2. Nhận biết quan tâm của Chúa trong việc xây dựng đền tạm, bạn nghĩ Ngài đã có chuẩn bị những gì bạn cần cho đời sống của bạn không?
3. Màu xanh trong đền tạm có ý nghĩa gì?

Sự Hà Hơi cho các Vật thánh Những Bí mật của Đèn Tạm Môi-se

Bài 3

I. NHỮNG VIÊN ĐÁ QUÝ ĐÃ ĐƯỢC SỬ DỤNG

- A. Áo giáp ngực của thầy tế lễ có 12 viên đá quý (Xuất. 28:17-21)
 - 1. Một viên đại diện cho một chi phái của 12 chi phái Y-sơ-ra-ên.
 - 2. Những người này đã đi ra khỏi Ai-cập.
 - 3. Họ đã viết tên từng chi phái trên một viên đá bằng chữ cái tiếng Hê-bê-rơ (Xuất. 28:21).
 - a. Những chữ cái dùng cho từ “tội lỗi” đã không được phép ghi trên áo giáp ngực.
 - b. Thầy tế lễ cả không thể bước vào Sự hiện diện của Chúa với bất cứ tội lỗi nào.
- B. Có hai viên đá (Xuất, 28:30), là U-rim và Thu-mim, là một phần của áo giáp ngực của thầy tế lễ.

II. NHỮNG YẾU TỐ TƯƠNG ĐỒNG VỚI CHÚA GIÊ-XU CHRIST

- A. Vàng- Thân thánh
- B. Bạc- Công cuộc cứu chuộc của Đấng Christ
- C. Đồng- Sự chịu khổ của Đấng Christ
- D. Màu xanh- Ngài là Con Đấng Chúa Trời
- E. Màu tím- Địa vị làm Vua hay quyền làm vua.
- F. Màu đỏ- Sự hy sinh của Chiên con của Đấng Chúa Trời
- G. Màu Trắng- Sự thánh sạch và sự công bình của Ngài
- H. Lông Dê- Áo choàng Tiên tri
- I. Da Chiên đực- Áo choàng thầy tế lễ
- J. Da Cá Nược- Nhân tính
- K. Gỗ Acacia—Branch from Jesse
- L. Dầu Olive- Sự xúc dầu, Đầy đầy Đấng Thánh Linh

M. Hương liệu- sự chịu khổ của Ngài là mùi hương thơm ngọt ngào dâng lên cho Đức Chúa Trời

III. NHỮNG MÓN ĐỒ ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG ĐỀN TẠM

- A. Chúa- Danh xưng
- B. Vàng- Thân tánh
- C. Blue—Majesty Màu xanh- Sự oai nghi
- D. Vải- Bản tánh Công bình
- E. Da Chiên- Sự thuận phục
- F. Dầu- sự xúc dầu
- G. Oynx—sự khôn ngoan và vinh hiển

IV. ĐỀN TẠM- CĂN NHÀ BA GIANG CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

- A. Hành lang
Represents the Age of the Law Đại diện cho Thời kỳ luật pháp
- B. Nơi thánh
Đại diện cho thời kỳ Ân điển hay thời đại Hội thánh
- C. Nơi chí thánh
Đại diện cho thời kỳ Đấng Mê-si-a hay thời kỳ ngàn năm bình an (Khi Đấng Christ cai trị)

V. KÍCH THƯỚC

- A. Kích thước của hành lang (bên ngoài hội mạc) là dài 300 cubit và cao 5 cubit
 1. $300 \times 5 = 1,500$
 2. Từ thời Môi-se đến thời Đấng Christ là 1,500 năm.
 3. Điều này đại diện cho Thời kỳ Luật pháp, là chỗ khi con người phải dâng con sinh tể để nhận lãnh sự cứu chuộc và là chỗ con người phải rửa sạch bằng nước tự nhiên để làm sạch mình.
- B. Nơi thánh
 1. Căn phòng này là dài 10, rộng 10 và cao 20 cubits
 2. Vậy tổng cộng là 2,000- từ thời Đấng Christ đến khi Ngài sẽ trở lại.

3. Thời kỳ Ân điển là thời kỳ hiện nay chúng ta đang sống.

C. Nơi chí thánh

1. Kích thước của nơi chí thánh là 10, 10 và 10 cubit
2. Tổng cộng là 1,000.
3. Chúa Giê-xu Christ sẽ cai trị và tể trị trên đất 1,000 năm (Khải huyền 20:6).
4. Vậy, Giê-ru-sa-lem một ngày nào đó sẽ đến, và nó là một thành có bốn chiều.

D. Các bạn có Luật pháp, Thời kỳ Hội thánh và Thời kỳ Vương quốc.

E. Hành lang là nơi đại diện cho Thời lý Luật pháp, không có gì ngoài các cửa dâng và cửa tế lễ.

F. Nơi thánh là đại diện cho Thời Kỳ Hội thánh:

1. Chân đèn bảy nhánh đại diện cho bảy hội thánh (Khải huyền (1:20))
2. Bàn để bánh trần thiết đại diện cho bàn Tiệc thánh của Chúa.
3. Bàn thờ bằng vàng, là nơi nói sự ngợi khen và lời cầu nguyện của các bạn dâng lên cho Chúa mỗi buổi sáng.
4. Trong thời đại Hội thánh, chúng ta được Đức Thánh Linh soi dẫn tại nơi chân đèn.
5. Chúng ta được nuôi dưỡng từ Lời Chúa tại bàn bánh.
6. Chúng ta dâng lời ngợi khen và cầu nguyện lên cho Chúa tại bàn thờ bằng vàng.
7. Chúa Giê-xu là Sự sáng, là Bánh và là Thầy tế lễ cả đang cầu thay cho chúng ta khi chúng ta cầu nguyện.

G. Nơi Chí thánh đại diện cho Thời đại Vương quốc

1. Thời đại này sẽ là khi sự vinh hiển của Chúa ngự xuống (Ê-sai 11:9 và Ha-ba-cúc 2:14).
2. Điều này đại diện cho thời kỳ mà Chúa sẽ cai trị và tể trị trong 1,000 năm.
3. Đỉnh điểm là khi thành thánh Giê-ru-sa-lem mới ngự xuống.

VI. BA HỘI MẠC

Có thể đại diện cho ba nơi ngự của Chúa.

1. Hành lang đại diện cho đền tạm Môi-se.
2. Nơi Thánh đại diện cho đền tạm Đa-vít (Thi thiên. 119:105; Thi thiên. 141:2; Thi thiên. 34:8)
3. Nơi Chí Thánh đại diện cho đền thờ của Sa-lô-môn.

VII. ĐỨC CHÚA TRỜI VẬN HÀNH TRONG BA.

- A. Đức tin, hy vọng và tình yêu thương
- B. Thân, hồn, linh
- C. Ba nơi trong Đền tạm

VIII. NHỮNG ĐIỀU KHOẢN ĐƯỢC DÙNG TRONG SỰ XÂY CÁT ĐỀN TẠM

- A. Một số liên hệ đến thân thể con người
 1. Những cái lỗ—Xuất. 26:19
 2. Chân—Xuất. 13:18
 3. Mão—Xuất. 25:11
- B. Những cây cột—Xuất. 26:32
Chúng ta có một cột sống
- C. Kích thước
 1. Được dùng bằng gang tay
Đo từ giữa đầu ngón tay cái đến đầu ngón tay giữa.
 2. The hands breath
 3. Một cubit
Khoảng cách từ đỉnh của ngón tay giữa đến cùi chỏ.
- D. Nếu Chúa đã ngự xuống đền tạm
 1. Bàn thờ bằng đồng là Bệ Chân Ngài (Khải huyền. 1:15)
Chân Ngài như đồng
 2. Chậu rửa là nơi đầu gối Ngài (Mác 1:9)
Các bạn phải bước vào trong nước để được báp-tem.
 3. Chân đèn bảy nhánh hay cây đèn, ở bên tay phải Ngài.
Ngài có bảy chân đèn ngay bên tay phải Ngài.
 4. Bàn để bánh trần thiết ở bên tay trái Ngài
 5. Bàn thờ xông hương ở ngay tim của Ngài
 6. Hòm giao ước ở ngay đầu của Ngài
- E. Đền tạm là nơi Chúa nghỉ ngơi ở giữa vòng dân sự.
Miệng Ngài sẽ ở trong nơi Chí thánh.

- a. “Tiếng động của đèn tạm Ngài (Gióp 36:29)
 - b. “Thần. Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống. (Gióp 33:4).
- F. Trong truyền thống Do thái, có hai điều xảy ra khi Chúa ngự xuống.
- 1. Các bạn có thể nghe hơi thở trong nơi Chí thánh.
 - 2. Những tấm màn sẽ bắt đầu trải rộng ra.
 - 3. Âm thanh tạo nên tiếng ông là “ruah” trong từ Hê-bơ-rơ dùng cho từ gió, hơi thở và linh.
 - 4. Vào ngày lễ Ngũ Tuần, họ đã nghe tiếng ồn như một tiếng gió mạnh đang thổi.
 - a. Đây là một hình ảnh Chúa đang đến trong Đèn tạm và đổ đầy đèn tạm bằng sự hiện diện của Ngài.
 - b. Thân thể các bạn là đền thờ của Chúa Thánh Linh (1 Cô-rinh-tô 3:16).
 - 5. Đây là một hơi thở thánh, một luồng giáo thánh, là Đức Thánh Linh.
 - 6. Đức Thánh Linh là Hơi thở của Nơi Thánh.
- G. Trong ngày lễ Ngũ Tuần, hơi thở của Đức Thánh Linh đã làm cho hội thánh trở nên một hữu thể sống động. (Công vụ 1:15, Công vụ 2:1,2)
- H. Trong Trùng Xương Khô, Chúa bắt đầu hà hơi vào các bộ xương (Ê-xê-chi-ên. 37:1,7,10).
- I. Chúa Giê-xu đã hà hơi cho các môn đồ Ngài và nói, “Hãy nhận lãnh Chúa Thánh Linh” (Giăng 20:22).
- Khi Chúa Giê-xu “hà hơi” vào các môn đồ, thì từ đó cũng được dùng khi Đức Chúa Trời hà hơi sự sống vào trong A-đam.

VIX. NHỮNG CÂY CỘT CỦA ĐÈN TẠM

- A. Những cây cột này được làm từ gỗ acacia mọc trong sa mạc.
- 1. Loại gỗ này rất bền và đầy lùi côn trùng.
 - 2. Septuagint gọi nó là “gỗ không hề bị mục.”
 - 3. Đó là một hình ảnh của Đấng Christ.
 - a. Ngài là Rễ mọc ra trên đất khô (Ê-sai 53:2).
 - b. Ngài là một cái chồi (Ê-sai 11:1).
 - c. Huyết của Ngài không thể bị hư hoại (1 Phi-e-rơ 1:23).
- B. Những cây cột đã được bọc bằng bạc và đồng ở dưới.

Hướng lên trời là sự cứu chuộc (bạc), và hướng dưới đất là đồng, là đại diện cho nhân tính.

C. Có những sợi dây bên trong và bên ngoài từ đỉnh cây cột chạy dài xuống dưới đất.

1. Những sợi dây có tên gọi.
2. Một dạng gọi là “ngôi Lời,” dạng kia là “Thánh Linh”
3. Cân bằng sự cứu chuộc, cân bằng tính cách của bạn, xuất phát từ việc hiểu Lời Chúa và Thánh Linh.
Để tăng trưởng và trở thành một cây trụ của Nhà Chúa, bạn phải có sự cân bằng về Lời Chúa và Thánh Linh (Khải huyền 3:12).
4. Có tổng cộng 120 sợi dây trong bức tranh của sự cứu chuộc.
 - a. Trong thời Nô-ê, một đời người sống được 120 năm (Sáng thế ký 6:3).
 - b. Môi-se đã dựng đền tạm, đã sống 120 năm nữa (Phục truyền 34:7)
 - c. Trong thời Sa-lô-môn, có 120 thầy tế lễ thổi kèn bằng bạc, tượng trưng cho sự cứu chuộc (2 Sử ký 5:11-14).
 - d. Trong ngày lễ Ngũ tuần, có 120 người trên phòng Cao (Công vụ 1:15).
Đức Chúa Trời đã ngự giữa vòng con người, và dùng thân thể con người làm đền thờ của Ngài.

D. Để có được số bạc cần dùng, họ đã thu nhận được nửa siéc-lơ (Xuất 30:15).

1. Họ đã nung lên để tạo ra những phần khác nhau cho đền tạm.
2. Họ đã dùng tổng cộng 5 tấn bạc đã thu nhận trong sự dâng hiến là Nửa Siéc-lơ.
Năm tượng trưng cho chức vị năm mặt (Ê-phê-sô 4:11).
3. Mỗi tấm ván được treo lên hai cái lỗ.
Trọn chức vụ của Chúa Giê-xu đặt vào sự chết của Ngài và sự phục sinh của Ngài.
4. Để bước vào sự hiện diện của Chúa, có năm cây trụ ở bên ngoài.
 - a. Chúng được bọc đồng ở dưới chân và bạc ở trên đỉnh.
 - b. Điều này nói đến chức vụ năm mặt (Ê-phê-sô 4:11).
5. Bàn thờ đại diện cho bạn sẽ trở thành một của lễ sống sau khi đi qua những cây trụ và được tái sanh (Rô-ma 12:1).
6. Chậu rửa cho thấy bạn phải được báp tem trong nước (Mác 16:16).
7. Có năm cây trụ được bọc vàng trên đỉnh.
 - a. Vàng đại diện cho thần thánh.

- b. Các bạn sẽ học những điều sâu hơn về Chúa.
 - c. Các bạn vẫn có những cây trụ bằng đồng, bởi vì bạn vẫn là con người.
 - d. Các bạn vẫn còn cần chức vụ năm mặt xung quanh bạn.
8. Các bạn bắt đầu ăn nuốt lời của Chúa tại bàn bánh trần thiết.
 9. Các bạn sẽ nhận được sự mặc khải tại cây đèn.
 10. Các bạn sẽ học cách cầu nguyện tại bàn thờ.
 11. Bây giờ các bạn có ba cây cột bằng bạc.
 - a. Bạc đại diện cho kế hoạch cứu chuộc của Chúa.
 - b. Để đi qua tấm màn tiếp theo, các bạn phải hiểu Phúc âm Ma-thi-ơ, Mác, Luca và Giăng.
 - c. Các bạn cần hiểu kế hoạch của chức vụ.
 - d. Các bạn cần hiểu chính Đấng Christ- là vua đang cai trị, Con Người, Con của Đức Chúa Trời, Người đầy tớ chịu khổ.

X. CÁI MÀN BẰNG VẢI

Nó rất cao để lên qua và quá thấp để chui qua được.

Chúa Giê-xu nói các người không thể lên vào- các người phải đi qua cái Cửa (Giăng 10:1,2).

XI. THẬP TỰ GIÁ ẨN GIẤU TRONG NHỮNG CÂU KINH THÁNH

- A. Một bên của những cây cột và trên đỉnh cột cửa trong ngày Lễ vượt qua đã được bôi huyết (Xuất 12:7)- hình ảnh của ba thập tự giá tại đồi Gô-gô-tha.
- B. Trong thông tin của Trại Y-sơ-ra-ên.
- C. Con rắn đồng đang treo trên cây trụ. (Dân số 21:8)- Hình ảnh của Chúa Giê-xu đang treo trên Thập tự giá (Giăng 3:14).
- D. Vật dụng trong Đèn tạm
- E. Nóc đèn thờ Hê-rôt có hình dạng của cây thập tự.
- F. Trong suốt lễ Yom Kippur, thầy tế lễ đã rải huyết trong hình dạng một thập tự giá (Lê-vi 16:14). (Lev. 16:14).
- G. Cái dấu trên trán của Cain là dấu Chúa đã dùng để bảo vệ ông khỏi bị giết chết, cũng có hình của một thập tự giá (Sáng thế ký 4:15).- từ cái dấu trong từ Hê-bơ-rơ là “Tav” và nó có hình dạng của một thập tự giá.

Thập tự giá luôn là một biểu tượng của sự bảo vệ, an toàn và an ninh.

H. Thập tự giá là một dấu hiệu của sự cứu chuộc nhân loại.

Thập tự giá là quyền năng của Chúa để cứu rỗi mọi kẻ tin (1 Cô-rinh-tô 1:18).

THẢO LUẬN NHÓM

1. Ba căn phòng của đền tạm đại diện cho ba thời đại nào?
2. Tại sao những cây cột của đền tạm được làm từ gỗ acacia?
3. Kể tên hai địa chỉ trong Kinh thánh mà sứ điệp thập tự giá đã được giấu?

TỰ NGHIÊN CỨU

1. Nhận biết tính khó hiểu mà Chúa đã tạo nên Đền tạm, bạn cảm thấy kế hoạch của Chúa dành cho bạn như thế nào?
2. Bạn phải hiểu các sách phúc âm như thế nào để bạn có thể hiểu rõ bản chất của chính Chúa Giê-xu.
3. Hai loại dây trong đền tạm được gọi là “Ngôi Lời” và “Thánh Linh.” Bạn cần loại nào để đời sống bạn mạnh mẽ hơn?

Sự Hà Hơi cho các Vật thánh Những Bí mật của Đền Tạm Môi-se

Bài 4

I. CĂN LỀU NÀY KHÔNG CHỈ Ở MỘT CHỖ

- A. Thật ra họ đã di chuyển lều này vài lần.
1. Trước hết, họ lấy những vật thánh ra.
 2. Thứ hai, đem những tấm da xuống.
 3. Những tấm ván được tháo ra.
- B. Đây là một hình ảnh của sự chết.
1. Bạn là một thân thể, một linh hồn và là một tâm linh (1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:23).
 2. Trước hết, linh hồn và thân thể rời khỏi thân thể bạn (2 Cô-rinh-tô 8:8).
Vật thánh được lấy đi trước.
 3. Sau đó đến da, hay thân thể, bắt đầu mục rữa.
 4. Sau đó còn lại xương hay những tấm ván.
- C. Ngay sự sống lại của sự chết, điều ngược lại xảy ra.
1. Những cái xương ghép lại với nhau (Ê-xê-chi-ên 37:7,8).
 2. Da đến và phủ lên xương.
 3. Sau đó hơi thở của Chúa hà hơi vào, và sự sống bắt đầu.
- D. Sự mầu nhiệm của sự phục sinh cũng được thấy trong đền thờ này.
- “Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao” (1 Cô-rinh-tô 3:16).

II. Ý NGHĨA CỦA NHỮNG TẤM MÀN

- A. Có ba tấm màn.
1. Có một tấm màn bên ngoài.
 2. Có một tấm màn trong nơi Thánh, hay bên trong hội mạc.
 3. Một tấm màn chính trong nơi Chí Thánh là tấm thứ ba.
- B. Theo Kinh thánh, tấm màn tượng trưng cho xác thịt.
- “Qua tấm màn, là ngang qua xác Ngài” (Hê-bơ-rơ 10:19-21).

C. Đèn tạm là một hình ảnh của sự cứu chuộc và cũng có thể là một hình ảnh của một tín hữu.

1. Bên ngoài hội mạc là thân thể.

Bên ngoài hội mạc, tượng trưng cho thân thể, là nói bạn được báp tem bằng nước

2. Bên trong Hội mạc là linh hồn.

a. Linh hồn, tâm trí của bạn nhận lãnh sự soi dẫn của Đức Thánh Linh, được đại diện bởi Cây đèn bên trong Hội mạc.

b. Nhận lãnh lời Chúa dạy, tượng trưng bởi Bàn đồ bánh trần thiết.

c. Cầu nguyện và ngợi khen đến qua linh hồn con người.

3. Nơi Chí Thánh tượng trưng cho tâm linh.

Điều này tượng trưng cho sự thờ phượng Chúa trong tâm linh và lễ thật, cầu nguyện trong Thánh Linh.

D. Những tấm màn ở đâu?

1. Chúng ta có thân thể (chỉ vào hai bên vai), một linh hồn (chỉ vào tâm trí) và một tâm linh (chỉ vào bụng).

a. “Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng” (Châm ngôn 20:27).

b. “Sông nước hằng sông sẽ chảy từ trong lòng người đó” (Giăng 7:38).

2. Có hai tấm màn chính khi bạn bước vào trong nơi thánh.

a. Có một tấm từ bên ngoài Hội mạc đến bên trong Hội mạc.

b. Có một tấm từ bên trong Hội mạc đến Nơi thánh.

c. Có một tấm màn xác thịt của tôi, hay một sự ngăn trở về mặt tinh thần giữa thể lý và tâm trí của tôi.

Đôi khi người ta có một bức màn trong tâm trí làm cho họ không thể hiểu những yếu tố về thể lý của sự thờ phượng (Thi thiên 47:1).

d. Khi bạn nghe Lời Chúa qua sự giảng dạy về chức vụ năm mặt, có một tấm màn khác là cái rất dày mà bạn cần phải xé đi.

i. Có một tấm màn giữa tâm trí và tâm linh của bạn.

ii. Bạn xé tấm màn bằng việc nghiên cứu, học lời Chúa.

iii. Đôi khi bạn phải bước vào sự Hiện diện của Chúa, cho dù bạn cảm thấy như thế nào, truyền thống tôn giáo của bạn đã từng tổ chức hay cách nghĩ của bạn như thế nào.

e. Bên ngoài hội mạc có tất cả ánh sáng tự nhiên.

Bạn có thể thấy mọi thứ bằng ánh sáng tự nhiên.

- f. Có một tấm màn đã che bên trong Hội mạc.
Sự sáng đến từ cây đèn.
- g. Trong nơi Chí Thánh, không có ánh sáng.
 - i. Vinh hiển Chúa là sự sáng.
 - ii. Sự xúc dầu sẽ dạy cho các người tất cả mọi điều (Giăng 14:26)
 - iii. Bạn cần ở trong nơi Chí thánh để nhận lãnh sự soi sáng nhất.

III. THÂN THỂ CÁC BẠN LÀ ĐÈN THỜ CỦA ĐỨC THÁNH LINH (1 CÔ-RINH-TÔ. 3:15,16).

- A. Bạn cần biết cách để xử lý với những tấm màn này.
 - 1. Những ngăn trở về mặt tinh thần.
 - 2. Bất cứ điều gì kẻ thù sử dụng để khiến bạn không tin cậy Chúa.
- B. Bạn cần đi từ tự nhiên sang siêu nhiên.
 - 1. Bạn phải đi từ bên ngoài hội mạc vào trong nơi Chí Thánh.
 - 2. Hãy làm điều này, bạn cần đi ngang qua cây đèn (Đức Thánh Linh ban cho bạn sự soi sáng và lời Chúa) và bàn thờ (nơi cầu nguyện).
- C. Thật sự các thầy tế lễ đã sống ở dưới những tấm màn được treo ở bên trong hội mạc.
Bốn tấm ván đại diện cho bốn sách Phúc âm: Ma-thi-ơ, Mác, Luca và Giăng.

IV. HÒM GIAO ƯỚC

- A. Nơi kín giấu của Đấng Chí Cao
Sự “Hà hơi cho những vật thánh” đã diễn ra khi Chúa ngự xuống trong Đền tạm.
Thật sự hơi thở của Ngài đã di chuyển những tấm màn.
- B. Nắp thi ân/ Ngôi thương xót
 - 1. Xuất 25:17-20- nói đến vị trí của cherubim.
 - 2. Trong tiếng Hê-bơ-rơ, “nắp thi ân” xuất phát từ từ có nghĩa là “che phủ lên”.
 - 3. Trong tiếng Hi Lạp có nghĩa là “sự làm lành” (1 Giăng 2:2).
Chúa Giê-xu là nắp thi ân cho tội lỗi chúng ta.
 - 4. “Ngôi thương xót” thật sự không phải giống như một cái ghế- nó là một cái nắp đậy Hòm giao ước.
 - 5. Có một lần cái nắp bị mở ra (1 Sa-mu-ên 6:19), có 50 ngàn người Do thái đã bị chết.

- a. The blood on the Mercy Seat covered the people from their sins. Huyết của Nắp thi ân đã che phủ con người khỏi tội lỗi của họ.
- b. Khi người ta mở cái nắp lên, là họ đã lấy sự bảo vệ qua huyết của Chúa ra.

6. Cherubim

- a. Trước hết được đề cập trong Sáng thế ký 3:24.
- b. Mặt của một con sư tử, mặt của một con người, mặt của một con bò, mặt của một con chim ưng—Ê-xê-chi-ên 41:18.

V. NƠI KÍN GIẤU CỦA ĐĂNG CHÍ CAO

A. Relevant Scriptures Những câu Kinh thánh liên quan

1. “Người nào ở nơi kín đáo của Đăng Chí Cao, sẽ được hằng ở dưới bóng của Đăng Toàn năng.” (Thi thiên. 91:1)
2. “Cầu Chúa bảo hộ tôi như con người của mắt; Hãy áp tôi dưới bóng cánh của Chúa.” (Thi thiên. 17:8)
3. “Hỡi Đức Chúa Trời sự nhân từ Chúa qui biết bao! Con cái loài người nương náu mình dưới bóng cánh của Chúa.” (Thi thiên. 36:7)
4. “Đức Chúa Trời ôi! Xin thương xót tôi, xin thương xót tôi, vì linh hồn tôi nương náu nơi Chúa!” (Thi thiên. 57:1)
5. “Vì Chúa đã giúp đỡ tôi, dưới bóng cánh của Chúa tôi sẽ mừng rỡ.” (Thi thiên. 63:7)
6. “Ngài sẽ lấy lông Ngài mà che chở người, và dưới cánh Ngài, người sẽ được nương náu mình” (Thi thiên. 91:4)

B. Bóng của Chúa

1. Là một nơi trú ẩn
2. Là một nơi của sự an ninh và sự bảo vệ

C. Chúa là một Thần Linh (Giăng 4:24)

1. Ngài không phải là một con chim.
2. Trong Ngài, bóng của Ngài không quay ngược lại, vì Ngài là sự sáng (Gia-cơ 1:17).
3. Trong nơi Chí thánh, không cần ánh sáng, vì chính Chúa đã đem sự chiếu sáng.
4. Ngay cả trong đồng vắng, đã có một trụ mây ba ngày và trụ lửa ban đêm (Xuất 13:21).

D. Bóng của Chúa thật ra là gì?

1. Đa-vít đã dựng một đền tạm trên núi Si-ôn (1 Sử ký 6:31,32).
 - a. Đa-vít đã đem Hòm giao ước lên đó (2 Sa-mu-ên 6:2).
 - b. Đa-vít đã nhảy múa trước Hòm giao ước (2 Sa-mu-ên 6).
2. Có một tảng đá trắng xinh đẹp trên núi Si-ôn, gọi là “Tảng đá Giê-ru-sa-lem trắng.”
 - a. Đa-vít đã dựng một cái lều, và đặt hòm giao ước vào đó (1 Sử ký 15:1b)
 - b. Đa-vít đã chọn những ca sĩ đi vào đền tạm này để thờ phượng Chúa không thôi (1 Sử ký 15:16)
 - c. Đa-vít cũng có những người ghi chép ở đó.
 - d. Phần nhiều sách Thi thiên được viết trong đền tạm của Đa-vít, khi dân sự hát và nói tiên tri dưới sự xúc dầu của Đức Thánh Linh.
3. Có những thời điểm và những mùa Đa-vít có thể giở những tấm phủ của lều, nơi đã để Hòm giao ước.
 - a. Đa-vít đã biết ông không thể chạm đến Hòm giao ước, vì nếu chạm đến ông sẽ bị trừng phạt và bị chết (1 Sử ký 13:9,10).
 - b. Đa-vít có thể quỳ trong sự hiện diện của Chúa và ở trong Bóng của Đấng Toàn Năng, trong bóng của Nấp thi ân.
 - c. Sẽ an toàn khi ở trong Bóng (Thi thiên 91).

VI. HÒM GIAO ƯỚC CỦA CHÚA HIỆN NAY Ở TRONG CHÚNG TA

- A. Bình Mana bằng vàng, Cây Gậy của A-rôn, các Bảng Luật pháp đại diện cho sự cứu rỗi.
- B. Nếu Hòm giao ước của Chúa ở trong chúng ta, điều đó có nghĩa gì?
 1. Có nghĩa là chúng ta phải để cho Chúa đẩy lên, và kẻ thù của Ngài sẽ tháo chạy (Thi thiên 68:1).
 2. Có nghĩa là chúng ta phải cầu nguyện trong Thánh Linh.
 3. Có nghĩa là chúng ta phải đọc lời của Chúa.
 4. Điều đó có nghĩa là chúng ta phải dành thời gian trong sự hiện diện của Chúa, thờ phượng Ngài.
- C. Nơi kín dấu này có thể ở bất kỳ nơi đâu bạn cầu nguyện.
 1. Sự sáng của Chúa sẽ chiếu rọi vào bạn.
 2. Chúa sẽ cho bạn đức tin để Ngài có thể giúp bạn, bảo vệ bạn và che chở bạn.
- D. Chúa đã nói rằng có một nơi, Ngài ở trong kẽ đá (Xuất 33:22).
 1. Chúa đã cho Perry một khái tượng vào năm 1996 về việc đi tới một kẽ đá.

2. Đấng Christ phải ở trong chúng ta, và chúng ta phải ở trong Đấng Christ
3. Chúng ta cần có sự dạn dĩ.

VII. TRONG ĐÈN TẠM, ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÃ CHO CHÚNG TA MỘT HÌNH ẢNH.

- A. Ngài đã tỏ cho chúng ta kế hoạch cứu chuộc.
- B. Nhận lãnh những thông tin này để học biết những điều Chúa muốn làm trong cuộc đời bạn

THẢO LUẬN NHÓM

1. Bạn đã từng gặp khó khăn với tấm màn phân cách thân thể và tâm hồn, hay tấm màn phân cách tâm hồn và tâm linh của bạn không?
2. Ánh sáng trong Nơi Chí Thánh đến từ đâu?
3. Bóng của Chúa là gì?

TỰ NGHIÊN CỨU

1. Nhận biết những gì bạn đã học về đèn tạm là một hình ảnh về sự cứu chuộc, làm thế nào bạn có thể nhận lãnh thông tin này và nhìn thấy cuộc đời bạn được thay đổi?
2. Bạn có thể đi từ Hành Lang vào trong Nơi Chí Thánh trong sự tương giao của bạn với Chúa như thế nào?
3. Học thuộc lòng Thi thiên 91.